

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày 19 tháng 7 năm 2017

Số:110/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số 146/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự nguyên đơn - bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1990; có HKTT: tổ 9, ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước với bị đơn - ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983; có HKTT: tổ 9, ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1990; có HKTT: tổ 9, ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước với bị đơn - ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983; có HKTT: tổ 9, ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Quốc P sinh ngày 26/11/2010 cho bà Lê Thị Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bà H chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành theo biên lai số 00086950 quyển số 000174 ngày 19/5/2017. Còn lại hoàn trả bà H 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Quốc Khánh